

# TÍCH HỢP GIÁO DỤC GIỚI TÍNH CHO HỌC SINH ĐIẾC TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG

NGUYỄN THỊ BÍCH LAN\*

Ngày nhận bài: 30/10/2017; ngày sửa chữa: 01/11/2017; ngày duyệt đăng: 09/11/2017.

**Abstract:** The deaf, particularly those who are teenagers, are likely to suffer a number of difficulties in daily life, especially when it comes to the access to information or healthcare services such as reproduction, gender and sex. Therefore, coming up with the idea of how to instill such knowledge into deaf students is an important thing that should be taken into consideration.

**Keywords:** The deaf, sex education, gender.

## 1. Đặt vấn đề

Học sinh (HS) điếc là đối tượng suy giảm về sức nghe ở các mức độ khác nhau, dẫn đến sự khó khăn trong việc tri giác các âm thanh, trong đó có âm thanh ngôn ngữ làm hạn chế khả năng nhận thức các vấn đề xã hội, trong đó có vấn đề giới tính.

Cơ thể ngày một phát triển dẫn đến những thay đổi về tâm lí, sinh lí của trẻ ở độ tuổi này rất nhanh, từ đó kéo theo thay đổi về hành vi, nhận thức giới tính. Chính vì thế, ngoài việc trang bị kiến thức văn hóa để các em hòa nhập tốt với xã hội thì việc cung cấp những hiểu biết về kĩ năng sống, đặc biệt những kiến thức về giới tính là việc cần làm. Việc này (giáo dục giới tính) phải là việc bắt đầu từ phía gia đình có sự kết hợp của nhà trường và toàn xã hội trong đó nhà trường là nơi cung cấp, tổng hợp kiến thức, hình thành kĩ năng về giới một cách bài bản và khoa học nhất.

## 2. Nội dung

### 2.1. Một số khái niệm

#### 2.1.1. Khái niệm “tích hợp” và “dạy học tích hợp”

Tích hợp là “sự kết hợp có hệ thống các kiến thức có liên quan và kiến thức môn học thành một nội dung thống nhất, gắn bó chặt chẽ với nhau dựa trên những mối liên hệ về lí luận và thực tiễn được đưa vào bài học” [1; tr 1238].

Theo Dương Tiến Sĩ: “Tích hợp là sự kết hợp một cách hữu cơ, có hệ thống các kiến thức/khái niệm thuộc các môn học khác nhau thành một nội dung thống nhất, dựa trên cơ sở các mối liên hệ về lí luận và thực tiễn được đề cập trong các môn học đó” [2; tr 21-22]

Khái niệm dạy học tích hợp: “Tích hợp giáo dục là quá trình HS dưới sự chỉ đạo của giáo viên thực hiện việc chuyển đổi liên tiếp các thông tin từ ngôn ngữ của một môn học sang ngôn ngữ môn học khác mà nhờ quá trình đó HS nắm vững kiến thức, hình thành khái niệm, phát triển các phẩm chất cá nhân” [3].

Như vậy, dạy học tích hợp là quá trình dạy học có sự tích hợp một cách hệ thống những tri thức khoa học, những quy luật chung gần gũi, từ đó hình thành và phát triển năng lực của người học.

2.1.2. Giáo dục giới tính: Giáo dục giới tính là việc cung cấp các thông tin về sự phát triển của cơ thể, giới tính, tình dục, và các mối quan hệ, cùng với xây dựng kĩ năng để giúp các bạn trẻ giao tiếp và đưa ra quyết định liên quan đến tình dục và sức khỏe tình dục của họ.

Giáo dục giới tính cho HS là hình thành ở họ những tiêu chuẩn đạo đức của hành vi có liên quan đến những lĩnh vực riêng tư, thầm kín nhất của đời sống con người, hình thành những quan hệ đạo đức lành mạnh giữa em trai và em gái, giữa nam và nữ.

Ngay từ năm 1974, Nhà nước ta đã quan tâm đến vấn đề giáo dục giới tính nói chung và giáo dục giới tính trong phạm vi nhà trường nói riêng bằng Chỉ thị 176A ngày 24/12/1974 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Phạm Văn Đồng. Bộ Giáo dục đã đưa ra chỉ thị về việc giáo dục dân số và giáo dục giới tính trong toàn bộ hệ thống trường học các cấp và các ngành học của cả nước.

Việc đưa giáo dục giới tính vào trường học là điều cần thiết và hầu hết các nhà trường đều chọn giải pháp là tích hợp, tuy nhiên tích hợp vào môn học nào, chuẩn kiến thức ra sao, cách thức tích hợp thế nào... thì chưa có sự thống nhất.

2.1.3. Sinh học là môn học phù hợp để tích hợp giáo dục giới tính: Sinh học là môn học tìm hiểu về đặc điểm cấu tạo, sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng, quy luật hoạt động và tiến hóa của thế giới sinh vật. Kiến thức nền tảng của môn học giúp hình thành nhiều kĩ năng cho HS trong cuộc sống trong đó có tình yêu, tình dục và sức khỏe sinh sản. Trong chương trình

\*Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

Sinh học ở bậc phổ thông, môn **Sinh học lớp 8** đề cập đến con người, môn **Sinh học lớp 11** đề cập đến sự phát triển cơ thể động vật là 2 môn có thể tích hợp kiến thức giáo dục giới tính tự nhiên mà vẫn đảm bảo tính khoa học.

Những thuận lợi: - Nội dung **Sinh học 8** và **Sinh học 11** có nhiều kiến thức có thể tích hợp giáo dục giới tính. Nội dung **Sinh học 8** nghiên cứu về giải phẫu và Sinh lí người, những kiến thức này là nền tảng cho giáo dục giới tính. Nội dung **Sinh học 11** nghiên cứu về sự sinh trưởng và phát triển của cá thể động vật - những kiến thức sinh sản có tính ứng dụng cao vào vấn đề giới tính ở người; - Thời điểm giáo dục giới tính: HS lớp 8 đang trong độ tuổi phát triển, ham tìm hiểu và có đủ các điều kiện cần thiết để giáo dục giới tính. HS lớp 11 với lứa tuổi 16 trở lên, sự phát triển cơ thể và sự nhận thức tương đối đầy đủ, các em tự cho mình có quyền quyết định những vấn đề liên quan đến bản thân đặc biệt là vấn đề tình bạn, tình bạn khác giới, tình yêu và tình dục. Hiểu biết về giới tính giúp các em đưa ra quyết định phù hợp và đúng đắn; - Thuận lợi về mặt tâm lí ở HS điếc: các em rất ham học, không có tâm lí e ngại một số vấn đề mà có thể ở HS người nghe cho là nhạy cảm. Điều này giúp cho những chia sẻ về giới tính ở HS điếc thoải mái hơn.

## 2.2. Thực trạng vấn đề nhận thức về giới tính ở HS điếc Trường Cao đẳng sư phạm Trung ương (CĐSP TW)

Hiện nay, Trường CĐSP TW đang dạy học cho các đối tượng HS điếc từ lớp 1 đến lớp 12, trong đó chủ yếu là HS ở độ tuổi từ 12 đến 18 tuổi - lứa tuổi đang có nhiều thay đổi về tâm, sinh lí. Nhiều em đã bộc lộ nhu cầu giới tính rất rõ ràng, tình yêu và tình dục đã xuất hiện ở một số em. Và không ít trường hợp đáng tiếc đã xảy ra chỉ vì các em thiếu kiến thức, kĩ năng về giới. Trong nhiều năm đào tạo HS điếc hệ trung học, có một số HS lấy chồng, sinh con trong quá trình học tập, một số các em quan hệ tình dục không an toàn,... ảnh hưởng rất lớn đến thể chất, việc học tập, làm các em bị tổn thương tâm lí nặng nề. Đã có trường hợp HS phải bỏ học vì mang thai khi tuổi đời còn rất trẻ chỉ vì thiếu hiểu biết về giới tính. Bạn tình của các em phần lớn là người điếc cũng có nhận thức tương đương các em, hiểu biết hạn chế nên khi gặp vấn đề thường một mình các em nữ gánh chịu hậu quả.

Thực trạng trên đặt ra vấn đề giáo dục HS điếc không chỉ truyền thụ kiến thức mà còn cần trang bị các kĩ năng sống trong đó đặc biệt là hiểu biết đúng đắn về giới tính, tình yêu, tình dục,... Điều này giúp các em tự tin hơn hòa nhập vào cộng đồng, tăng

cường chất lượng cuộc sống cho người điếc - điều mà cả cộng đồng đang hướng đến.

## 2.3. Tích hợp giáo dục giới tính trong môn Sinh học

2.3.1. Những nội dung tích hợp giáo dục giới tính trong môn Sinh học: Lựa chọn nội dung tích hợp là một khâu rất quan trọng trong dạy học tích hợp nói chung. Các công việc chính mà giáo viên cần thực hiện trong bước lựa chọn nội dung tích hợp là rà soát, đối sánh chuẩn kiến thức, kĩ năng, chương trình môn học để tìm kiếm và chọn lọc các bài học, các nội dung có liên quan đến giới tính, từ đó xây dựng thành bài học tích hợp. Điều này bắt buộc phải giao cho tổ chuyên môn hoặc giáo viên có chuyên môn vững vì để tìm ra sự liên hệ giữa các bài học, các nội dung học vẫn có liên quan đến giáo dục giới tính đòi hỏi người giáo viên vừa phải am tường về chuyên môn (nắm chắc chuẩn kiến thức, kĩ năng, chương trình môn học; hiểu sâu sắc nội dung môn học), đồng thời phải có ít nhiều kinh nghiệm nghề nghiệp (tức là năng lực sư phạm) và có kinh nghiệm sống liên quan đến vấn đề tình yêu, tình dục và sinh sản. Những nội dung này sẽ mang tính chính thống trong việc giáo dục giới tính cho HS ở nhà trường.

Trong quá trình dạy học khối THPT dành cho người điếc, chúng tôi xác định được các nội dung tích hợp sau:

### - Lớp 8:

Tên bài tích hợp	Nội dung có thể tích hợp	Module tích hợp
Bài 7: Bộ xương	Các thành phần chính của bộ xương và các khớp xương	Bộ xương có ý nghĩa như thế nào đối với cơ thể ?
Bài 9: Cấu tạo, tính chất của cơ	Tính chất của cơ	Khác nhau giữa sự phát triển cơ ở em gái và em trai khi đến tuổi dậy thì.
Bài 14: Bạch cầu và miễn dịch	Miễn dịch	HIV - thủ phạm gây bệnh AIDS
Bài 22: Vitamin và muối khoáng	Dinh dưỡng cho tuổi dậy thì	Dinh dưỡng tuổi dậy thì
Bài 23: Tiêu chuẩn ăn uống - Nguyên tắc lập khẩu phần ăn	Khẩu phần ăn cho tuổi dậy thì	Nhu cầu dinh dưỡng tuổi dậy thì
Bài 56: Tuyến yên, tuyến giáp	Tuyến yên, tuyến giáp	Tuyến yên có ảnh hưởng như thế nào lên giới tính?
Bài 58: Tuyến sinh dục	Tinh hoàn và hormone sinh dục nam. Buồng trứng và hormone sinh dục nữ	Bạn khác giới?
Bài 60: Cơ quan sinh dục nam	Các bộ phận của cơ quan sinh dục nam. Tinh hoàn và tinh trùng	Những bí mật ở nam giới
Bài 61: Cơ quan sinh dục nữ	Các bộ phận của cơ quan sinh dục nữ. Đặc điểm cấu tạo trứng	Những bí mật ở nữ giới
Bài 62: Thụ tinh, thụ thai và phát triển của thai	Thụ tinh và thụ thai. Hiện tượng kinh nguyệt	Thụ tinh và thụ thai
Bài 63: Cơ sở khoa học của các biện pháp tránh thai- Phần II	Những nguy cơ khi có thai ở tuổi vị thành niên	Những nguy cơ khi có thai ở tuổi vị thành niên

**- Lớp 11:**

Tên bài tích hợp	Nội dung có thể tích hợp	Module tích hợp
Bài 38, 39: Các yếu tố ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển ở động vật	- Các học môn ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của động vật có xương sống. - Một số biện pháp điều khiển sinh trưởng, phát triển ở động vật và người	- Học môn giới tính  - Nâng cao chất lượng đàn số
Bài 40: Thực hành - xem về sự sinh trưởng, phát triển ở động vật	Quan sát sự phát triển không qua biến thái ở người	- Quá trình thụ tinh - Sự phát triển của thai nhi
Bài 45: Sinh sản hữu tính ở động vật	Quá trình sinh sản hữu tính ở động vật Ưu điểm mang thai và sinh con ở thú	Em bé được hình thành như thế nào. Lợi ích của nuôi con bằng sữa mẹ
Bài 46: Cơ chế điều hòa sinh sản	Yếu tố bên trong (hoocmon sinh sản) và yếu tố bên ngoài ảnh hưởng đến sinh tinh và sinh trứng	Kinh nguyệt ở nữ
Bài 47: Điều khiển sinh sản ở động vật và sinh đẻ có kế hoạch	- Điều khiển số con, điều khiển giới tính - Sinh đẻ có kế hoạch	Biện pháp phòng tránh thai và sinh đẻ có kế hoạch

**2.3.2. Thiết kế nội dung bài học tích hợp:** Bài học tích hợp là đơn vị học tập nhỏ nhất có khả năng hình thành nơi người học cả kiến thức, kĩ năng, thái độ cần thiết để giải quyết một chủ đề hoặc một phần vấn đề cụ thể, góp phần hình thành năng lực thực hiện hoạt động học tập của HS.

Căn cứ vào quan điểm, nguyên tắc dạy học tích hợp và nội dung bài học tích hợp đã lựa chọn trong chương trình **Sinh học 8** và **Sinh học 11**, thiết kế tiến trình dạy học tích hợp theo trình tự sau:

**- Bước 1. Xác định/phân tích mục tiêu bài dạy:** Khi xác định mục tiêu cho bài học tích hợp, giáo viên cần xuất phát từ các nội dung được chọn lựa để tích hợp và từ ý tưởng trung tâm để thiết kế bài học tích hợp, cần lượng hoá được các mục tiêu (các đích cụ thể) mà người học cần đạt được sau bài học. Ngoài những mục tiêu về kiến thức, kĩ năng và giá trị thuộc môn học được chọn để tích hợp, giáo viên cần xác định thêm những mục tiêu hình thành và phát triển năng lực, kĩ năng... giới tính cho HS.

Thông thường, bài học tích hợp không đặt quá cao mục tiêu trang bị kiến thức, mà chú trọng các mục tiêu hình thành và phát triển kĩ năng sống, năng lực hoạt động xã hội cho HS.

**- Bước 2. Dự kiến thời lượng, thời điểm bài học:** Dự kiến được thời lượng cho hoạt động học tập của HS một cách phù hợp cũng có nghĩa là giáo viên đã lượng

hoá được các hoạt động tương ứng với khả năng thực hiện của HS.

Tuy nhiên, cũng cần lưu ý rằng, thời lượng được xác định chỉ có tính chất dự kiến. Trong thực tiễn triển khai hoạt động, không nên gò thời lượng theo dự kiến một cách cứng nhắc mà cần linh hoạt điều chỉnh thời lượng này cho phù hợp với điều kiện thực tế. Do đặc thù nhận thức của người điếc hạn chế vì vốn từ ít ỏi nên thời lượng bài học có thể thay đổi và được thể hiện trong kế hoạch giảng dạy của môn học.

Thời điểm bài học: thông thường sẽ theo phân phối chương trình môn học đã được bộ quy định.

**- Bước 3. Chuẩn bị cho hoạt động dạy học:** Để bài học tích hợp được thực hiện một cách hiệu quả, giáo viên và HS cần chuẩn bị điều kiện, phương tiện vật chất, tư liệu cho bài học, tái hiện hoặc tìm kiếm những kiến thức nền tảng phục vụ cho nhiệm vụ học tập mới. Với quan niệm về chuẩn bị cho bài học tích hợp như vậy, giáo viên cần: + Hướng dẫn HS chuẩn bị tài liệu, nghiên cứu bài học, sưu tầm và xử lí thông tin liên quan đến bài học; + Hình thành cho HS một số kĩ năng nghiên cứu ban đầu như: dự đoán, phỏng vấn, quan sát, tham khảo ý kiến chuyên gia, phân tích,... để việc chuẩn bị ngày càng tốt hơn.

**- Bước 4. Thiết kế hoạt động học tập** cho người học là khâu quan trọng nhất của quá trình thiết kế bài học tích hợp, bao gồm: thiết kế phương pháp dạy học, thiết kế môi trường dạy học, thiết kế phương tiện dạy học, thiết kế công cụ và lập kế hoạch đánh giá người học.

Giáo viên phải kết hợp được nhiều phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kết hợp tri thức, kĩ năng chuyên môn với vốn sống phong phú, biết “hoạt động hoá” các mục tiêu và nội dung dạy học...

Đưa vào bài học những thông tin cốt lõi của môn học, đồng thời chú ý mối liên hệ giữa những mảng kiến thức liên quan đến nhau; không chỉ hướng tới việc hình thành kiến thức, kĩ năng mà còn quan tâm tới việc hình thành, tăng cường cho các em nhận thức và tình cảm đúng đắn, giá trị nhân văn; hình thành ở các em những năng lực phù hợp trình độ và lứa tuổi.

**- Bước 5. Lập kế hoạch đánh giá:** Mục đích đánh giá: nhằm giúp cả thầy và trò có cơ sở và định hướng điều chỉnh hoạt động dạy học ngày càng hiệu quả. Nội dung hay tiêu chí đánh giá: đánh giá toàn diện cả kiến thức, kĩ năng, thái độ. Phương thức đánh giá: kết hợp đánh giá quá trình và đánh giá kết quả của hoạt động. Đối tượng tham gia đánh giá: HS, bạn học, giáo viên, gia đình và xã hội. □

(Xem tiếp trang 147)

Trong 3 đặc điểm chung trên, đặc điểm nào quy định là ruột khoang? Học sinh tự xác định, giáo viên chiếu hình “Thân lỗ” để thấy thành cơ thể 2 lớp tế bào, chiếu hình sứa lược để thấy đối xứng tỏa tròn, dẫn đến kết luận: Ruột dạng túi là đặc điểm chung, bản chất của ngành ruột khoang và khoan tròn vào đặc điểm “ruột dạng túi”, trên sơ đồ giáo viên chiếu hình khoang tiêu hóa của thủy tức, sứa, san hô và viết lên bảng: Về hình dạng, kích thước khoang tiêu hóa ở mỗi cơ thể là khác nhau, nhưng chúng có điểm đặc trưng gì mà gọi là “khoang tiêu hóa”? Kết quả trả lời câu hỏi này của học sinh thực chất là đã trừu tượng hóa, nghĩa là khái niệm “khoang tiêu hóa” không còn gắn liền với động vật nào của ngành ruột khoang.

Giáo viên kết luận: Ngành ruột khoang có nhiều đặc điểm đặc trưng, nhưng đáng chú ý là ngành Động vật đa bào, có khoang tiêu hóa.

Để đánh giá khả năng lĩnh hội kiến thức, giáo viên cần tạo được thông tin phản hồi, có thể như sau: Giáo viên kết hợp ngôn ngữ từ và dạng kí hiệu, viết câu hỏi lên bảng: Thế nào là ngành ruột khoang? Nếu học sinh trả lời đúng câu hỏi này chứng tỏ nắm vững kiến thức. Nếu chưa trả lời đúng, giáo viên gợi ý để học sinh trả lời được.

Học sinh điếc không sử dụng được ngôn ngữ dạng âm thanh, nên có khó khăn trong việc phát triển tư duy, nên giáo viên cần phối hợp tốt ngôn ngữ kí hiệu và ngôn ngữ từ qua phương tiện trực quan để phát hiện khả năng nhận thức, nhất là giai đoạn hình thành khái niệm khoa học.

### 3. Kết luận

Vì học sinh điếc không nghe được, nên việc tổ chức hoạt động học tập theo hướng học sinh tự khám phá kiến thức, kĩ năng, phát triển năng lực nhận thức như khả năng phân tích, tổng hợp, khái quát, trừu tượng hóa với học sinh điếc, gặp những trở ngại lớn.

Để thực hiện tốt mục tiêu giáo dục, nhất là học sinh điếc, cần tìm cách tổ chức hoạt động nhận thức phù hợp, trong đó phải chọn được phương tiện giao tiếp thích ứng, đó là chữ viết, phương tiện trực quan, đặc biệt là sơ đồ kiểu phân tích và tổng hợp. Tạo ra những hoạt động và nêu ra được những thao tác hoạt động để học sinh thực hiện, bằng những hoạt động mà tự phát hiện hay khám phá được kiến thức. Giáo viên cần chú ý đến việc rèn luyện kĩ năng sử dụng chữ viết, hình vẽ để diễn đạt không những kết quả nhận thức mà còn cả quá trình nhận thức và con đường nhận thức.

Để học sinh điếc nắm vững kiến thức **Sinh học 7**, giáo viên phải dự kiến được lộ trình chuyển nội dung được diễn đạt bằng từ, cụm từ, hình vẽ thuộc một

đoạn nội dung ở sách giáo khoa thành nội dung được diễn đạt bằng sơ đồ. Sơ đồ là dạng ngôn ngữ rất có ưu thế trong phát triển nhận thức với mọi học sinh và đặc biệt có ưu thế với nhận thức của học sinh điếc.

Trong dạy học một nội dung của bài học **Sinh học 7**, với học sinh điếc, cần tổ chức các hoạt động theo trình tự: hoạt động hình thành biểu tượng; hoạt động hình thành khái niệm; hoạt động diễn đạt kết quả đã thu nhận được. □

### Tài liệu tham khảo

- [1] Hoàng Phê và cộng sự (2000). *Từ điển Tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng.
- [2] Trần Bá Hoàn (1996). *Kĩ thuật dạy học Sinh học, tài liệu bồi dưỡng thường xuyên chu kì 1993-1996 cho giáo viên trung học phổ thông*. NXB Giáo dục.
- [3] Đinh Quang Báo - Nguyễn Đức Thành (2006). *Lí luận dạy học Sinh học*. NXB Giáo dục.
- [4] Lê Văn Hồng và cộng sự (2002). *Tâm lí học lứa tuổi và tâm lí học sư phạm*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5] Bộ GD-ĐT (2017). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*.
- [6] Nguyễn Đăng Cúc (1984). *Thực nghiệm hình thành khái niệm cho học sinh điếc thông qua môn hoạt động thực hành*. Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục, số 8, tr 18-19.
- [7] Phạm Thị Cơi (1988). *Về dạy ngôn ngữ nói cho học sinh điếc*. NXB Giáo dục.

## Tích hợp giáo dục giới tính...

(Tiếp theo trang 150)

### Tài liệu tham khảo

- [1] Hoàng Phê (2016). *Từ điển Tiếng Việt*. NXB Hồng Đức.
- [2] Dương Tiến Sỹ (2002). *Phương thức và nguyên tắc tích hợp các môn học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*. Tạp chí Giáo dục, số 26 tháng 3/2002.
- [3] Nguyễn Văn Khải (2011). *Tài liệu hướng dẫn dạy học tích hợp trong dạy học vật lí ở trường trung học phổ thông*. B2010-TN03-30TĐ, đề tài Khoa học và công nghệ cấp Bộ trọng điểm, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.
- [4] Kirstin Bostelmann & Vivien Heller (2007). *Tăng cường và hỗ trợ giao tiếp*. NXB Đại học Huế.
- [5] Bùi Thị Lâm - Hoàng Thị Nho (2011). *Giáo dục hoà nhập*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [6] V.A. Sinnhiak - M.M.Nudenman (1999). *Những đặc điểm của sự phát triển tâm lí trẻ điếc*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.